TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:41/2020/HNGĐ- ST
Ngày: 19/3/2020
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH THANH HÓA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Đình Tài

2. Ông Đặng Thái Dìn

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy**: Không

Trong ngày 19 tháng 3 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 218/2019/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2019, về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 27/02/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị L – Sinh năm: 1985

Trú tại: Thôn Trâm L, xã Y, huyện C, Thanh Hóa

Bị đơn: anh Cao Xuân H - Sinh năm: 1977

Trú tại: Thôn Bèo B, xã Th, huyện C, Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phạm Thị L trình bày:

Chị và anh Cao Xuân H lấy nhau năm 2009, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Y. Hai bên lấy nhau là hoàn toàn tự nguyện, được tự do tìm hiểu. Sau khi cưới nhau, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H có mối quan hệ bên ngoài. Trong thời gian vợ chồng mâu thuẫn, chị và anh H đã tự ly thân nhau, đến tháng 3/2017, anh H tự ý bỏ nhà ra đi, tôi và gia đình đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không có kết quả, hiện nay chị không biết tin tức, địa chỉ anh H ở đâu. Ngày 26/9/2019, Tòa án nhân dân huyện C đã ra Quyết định số: 09/2019/ST-VDS, tuyên bố anh Cao Xuân H mất

tích. Nay để bảo đảm quyền và lợi ích cho mình, chị làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh H.

Về con chung: Vợ chồng có 1 con chung là Cao Thanh H – Sinh ngày: 05/12/2012. Hiện nay cháu Thanh H đang ở với chị. Nay ly hôn, chị có nguyện vọng tiếp tục được nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết về phần cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ: Không có, Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; căn cứ vào các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền: Nguyên đơn chị Phạm Thị L làm đơn xin ly hôn đối với bị đơn anh Cao Xuân H có hộ khẩu thường trú tại: Thôn Bèo B, xã Th, huyện C, Thanh Hóa. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, quy định tại điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con được quy định tại khoản 2 điều 68- BLDS; Khoản 1 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3]. Về tố tụng: Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Ngày 27/2/2020, Tòa án nhân dân huyện C mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2020, anh H vắng mặt. Hội đồng xét xử ra Quyết định hoãn phiên tòa lần thứ nhất, đã tiến hành niêm yết Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định, nay anh H vẫn vắng mặt, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh Hùng kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, huyện C, Thanh Hóa, nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại điều 9 – Luật hôn nhân gia đình. Trong quá trình chung sống, giữa chị L và anh H phát sinh mâu thuẫn, đến tháng 3/2017 anh H đã bỏ nhà đi đến nay gần 3 năm, chị L đã thực hiện các biện pháp tìm kiếm nhưng không có tin tức gì của anh H. Ngày 26 tháng 9 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện C đã ra Quyết định tuyên bố anh Hùng mất tích, quyết định đã có hiệu lực pháp luật. Xét mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nên yêu cầu giải quyết ly hôn của chị L là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại điều 51; điều 56 – Luật hôn nhân và gia đình.

[5]. Về con chung: Vợ chồng có 1 con chung là Cao Thanh H – Sinh ngày: 05/12/2012. Do lâu nay cháu đang ở với chị L nên tiếp tục giao cháu H cho chị L nuôi dưỡng là phù hợp đảm bảo quyền lợi của con. Chị L không yêu cầu giải quyết phần cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[6]. Về tài sản, công nợ: Không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

[7] Về án phí: chị Phạm Thị L phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 68 Bộ luật Dân sự; Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 - Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 điều 147, khoản 2 Điều 227 và Điều 238; Điều 271,khoản 1 Điều 273, khoản 2 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a, Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Phạm Thị L. Xử cho chị L được ly hôn anh Hùng.

Về con chung: Giao cháu Cao Thanh H – Sinh ngày: 05/12/2012 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu đủ tuổi thành niên.

Anh H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Chị Phạm Thị L phải chịu 300.000đ án phí DSST, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0006166, ngày 11/12/2019, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Chị L không phải nộp nữa.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện C;
-TAND tỉnh Thanh Hóa
- Thi hành án DS huyện C;
- UBND xã Y;
- Các cơ quan hữu quan
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Dung